CÔNG TY
CỔ PHẦN 22

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN 22
DN: c=VN, st=HÀ NỘI, l=Long Biên, cn=CÔNG TY CỔ PHẦN 22, 0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0100512724
Date: 2024.03.28 08:54:22 +07'00'

CÔNG TY CỔ PHẦN 22

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 228 /CTCP
V/v: Công bố báo cáo thường niên năm 2023

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GDCK HÀ NỘI

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Tên Công ty: Công ty Cổ phần 22

Trụ sở chính: Số 763 Đường Nguyễn Văn Linh – Phường Sài Đồng – Quận Long Biên – Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 02438.276.255 Fax: 02438.276.928

Mã chứng khoán: C22 Sàn giao dịch: Upcom

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Trung Dũng – Tổng Giám Đốc

Điện thoại: 02438.276.255

Loại thông tin công bố: 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☐ Định kỳ ☒

Nội dung thông tin công bố: Báo cáo thường niên năm 2023.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 28.../3.../2024 tại đường dẫn *http://congty22.net.vn*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu TCKT,T3b.

S.Đ.K.K.D: 0100512724 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN 22 - Q. LONG BIÊN - TP HÀ NỘI

Nguyễn Trung Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN 22
22 Joint Stock Company

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN 22

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0100512724 đăng ký lần đầu ngày 01/11/2007 do Sở KHĐT Tp. Hà Nội cấp, thay đổi lần thứ 12 ngày 28/4/2020
Địa chỉ: 763 Nguyễn Văn Linh, Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội
Điện thoại: (84-24) 38755946 Số Fax: (84-24) 38276928
Website: http://congty22.net.vn/)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN 22
NĂM 2023

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch: Công ty Cổ phần 22

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100512724 đăng ký lần đầu ngày 01/11/2007 do Sở KHĐT thành phố Hà Nội cấp, thay đổi lần thứ 12 ngày 28/4/2020.

Vốn điều lệ: 35.500.000.000VND (*Ba mươi lăm tỷ, năm trăm triệu đồng*)

Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 35,5 tỷ đồng (Ba mươi lăm tỷ, năm trăm triệu đồng)

Địa chỉ: Đường Nguyễn Văn Linh phường Sài Đồng, quận Long Biên, Hà Nội.

Số điện thoại: (84-24) 38755946

Số fax: (84-24) 38276928

Website: http://congty22.net.vn/

Mã cổ phiếu: C22

Sàn giao dịch: Upcom

Quá trình hình thành và phát triển

Ngày 22/12/1970 Thủ trưởng Tổng cục Hậu cần (TCHC) đã quyết định thành lập Xí nghiệp chế biến thực phẩm 22, tiền thân của Công ty 22 - TCHC và Công ty Cổ phần 22 ngày nay.

Năm 1973 do yêu cầu nhiệm vụ, Xí nghiệp đã được điều chuyển về trực thuộc Cục Quân nhu.

Năm 1987, Xí nghiệp 22 được điều chuyển từ Cục Quân nhu về trực thuộc Tổng cục Hậu cần.

Ngày 22/4/1996 Bộ Quốc phòng ra Quyết định 568/QĐ - QP đổi tên Xí nghiệp 22 thành Công ty 22 trực thuộc Tổng cục Hậu cần.

Ngày 11/6/1996 Tổng cục Hậu cần ra Quyết định số 78/QĐ - H16 sáp nhập Xí nghiệp 24 thuộc Cục Quân nhu về Công ty 22.

Ngày 15/9/2003 Tổng cục Hậu cần ra Quyết định số 444/QĐ-H16 chuyển giao Xí nghiệp 198 - Công ty 20 về trực thuộc Công ty 22.

Ngày 01/11/ 2007 Công ty 22 được cổ phần hóa và chính thức đi vào hoạt động theo mô hình công ty cổ phần.

Ngày 24/5/2018, cổ phiếu của Công ty chính thức lên sàn Upcom với mã chứng khoán C22.

Gần 55 năm xây dựng và trưởng thành, Công ty Cổ phần 22 có những bước phát triển vững chắc và không ngừng lớn mạnh. Các sản phẩm do Công ty sản xuất có uy tín, thương hiệu được khẳng định. Với những thành tựu đã đạt được trong các năm qua, Công ty đã vinh dự nhận được nhiều phần thưởng cao quý của Nhà nước, Bộ Quốc phòng và Tổng cục Hậu cần: Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhì; Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Ba; Cờ thi đua, bằng khen, giấy khen của Bộ Quốc phòng, Tổng cục Hậu cần và thành phố Hà Nội. Năm 2023, Công ty được UBND thành phố Hà Nội tặng Bằng khen vì đã có thành tích trong phong trào thi đua của Hiệp hội DN nhỏ và vừa thành phố Hà Nội; sản phẩm Lương khô bay, lương khô happy life đạt danh hiệu TOP3 hàng Việt Nam được người tiêu dùng yêu thích…

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh chính: Công nghiệp chế biến lương thực, thực phẩm. Sản xuất các mặt hàng doanh cụ, dụng cụ huấn luyện, logo, biểu tượng, kỷ niệm chương. Sản xuất dụng cụ cấp dưỡng, dụng cụ gia đình và các sản phẩm kim khí ngành quân nhu. Khai thác, xử lý và cung cấp nước, thoát nước và xử lý nước thải. Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)... phục vụ quân đội và dân sinh.

Địa bàn kinh doanh: Các sản phẩm do Công ty sản xuất được tiêu thụ trên khắp các tỉnh thành trong cả nước.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1 Mô hình quản trị:

+ Đại hội đồng cổ đông
+ Hội đồng quản trị
+ Ban kiểm soát
+ Ban điều hành

3.2 Cơ cấu bộ máy quản lý

- Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty và tất cả các cổ đông có quyền tham dự. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông do pháp luật và điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty qui định. Đại hội đồng cổ đông bầu ra Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

- Hội đồng quản trị (HĐQT) do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản trị Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT giữ vai trò định hướng chiến lược, xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm. Chỉ đạo và giám sát hoạt động của Công ty thông qua Ban điều hành và các phòng nghiệp vụ. Quyền và nhiệm vụ của HĐQT do pháp luật, điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty và nghị quyết ĐHĐCĐ qui định.

- Ban Kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty.

- Ban Điều hành gồm Người đại diện pháp luật, Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc. Ban Điều hành là cơ quan điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao, thực hiện theo Luật doanh nghiệp, qui chế và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

- Phòng Kế hoạch - TCSX: Tham mưu cho Ban điều hành về định hướng chiến lược phát triển công ty, xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, điều độ sản xuất, đảm bảo vật tư nguyên liệu phục vụ sản xuất. Quản lý kho tàng, xây dựng giá thành sản phẩm. Thực hiện các nhiệm vụ liên quan tới công tác quản lý lao động, công tác tuyển dụng, tiền lương, tiền thưởng, chế độ chính sách đối với người lao động.

- Phòng Tài chính kế toán: Tham mưu cho Ban điều hành về công tác tài chính kế toán. Thu thập, phân tích và xử lý thông tin số liệu kế toán, thống kê phục vụ yêu cầu quản trị. Đề xuất các giải pháp về quản lý và sử dụng vốn trên nguyên tắc bảo toàn và phát triển. Thực hiện công tác hạch toán kế toán toàn Công ty. Phối hợp với các đơn vị có liên quan trong đôn đốc thu hồi công nợ.

- Phòng Kỹ thuật: Tham mưu cho Ban điều hành về quản lý công tác kỹ thuật trong toàn Công ty. Kiểm tra, kiểm soát chất lượng vật tư nguyên liệu đầu vào phục vụ sản xuất và thành phẩm trước khi nhập kho. Chủ trì phối hợp với các cơ quan, xí nghiệp xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật các sản phẩm, cải tiến, thiết kế chế thử sản phẩm, sát hạch tay nghề lao động. Giám sát thực hiện qui trình công nghệ, vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện các vấn đề liên quan đến công tác sở hữu trí tuệ trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Quản lý hệ thống chất lượng ISO 9001-2015.

SƠ ĐỒ BỘ MÁY TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

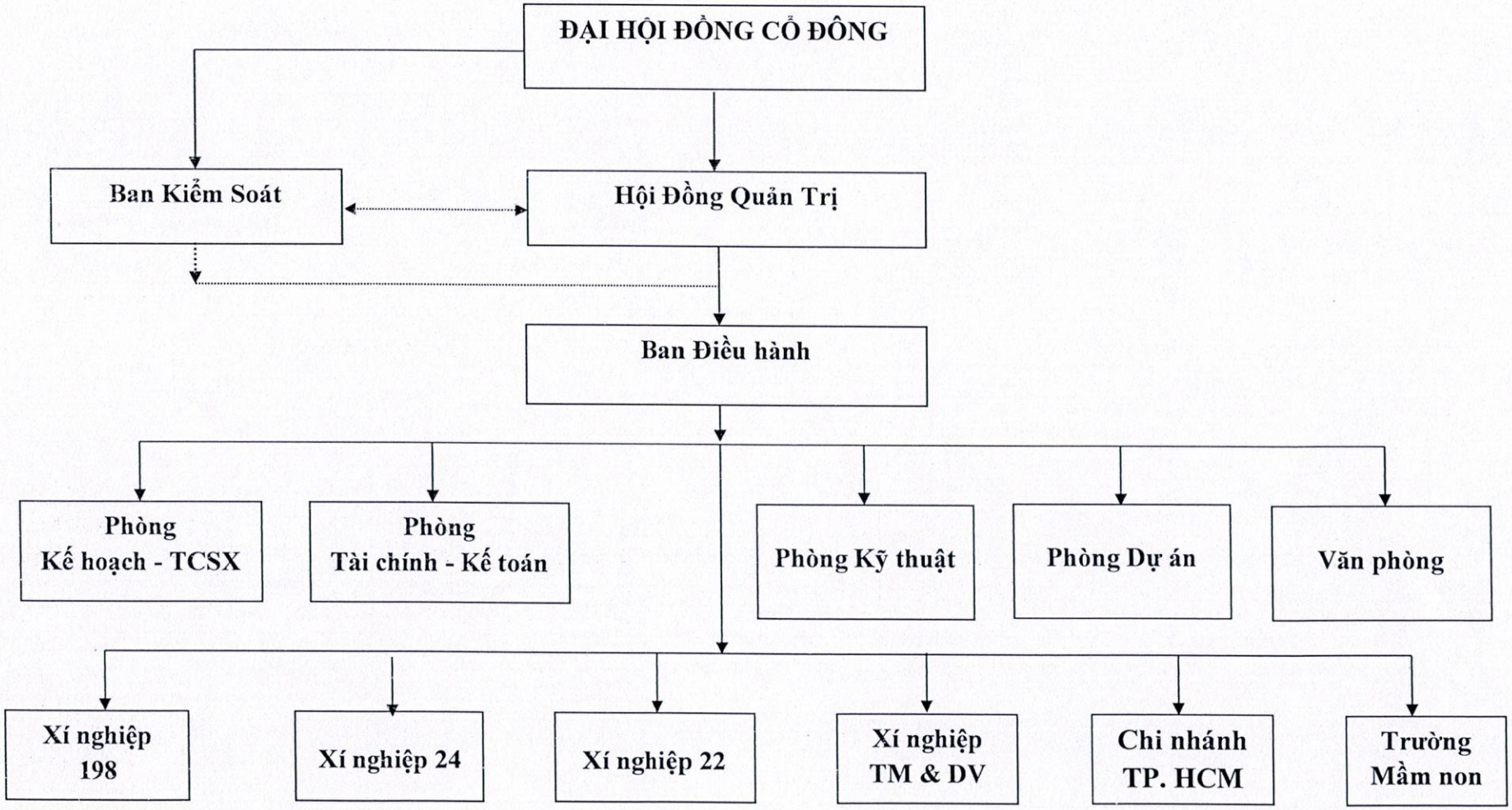

- Văn Phòng: Tham mưu cho Ban điều hành về lĩnh vực quản lý đất đai nhà xưởng, công tác hành chính hậu cần, công tác văn thư lưu trữ, pháp chế, công tác quản lý sử dụng phương tiện vận tải, công tác quân y, công tác thi đua, khen thưởng kỷ luật, bảo vệ an ninh trật tự, huấn luyện quân sự. Chủ trì phối hợp cùng các cơ quan, xí nghiệp thực hiện kiểm tra công tác VSATTP, VSCN, PCCN. Thực hiện công tác đảng, công tác chính trị.

- Phòng Dự án: Tham mưu cho Ban điều hành tham gia các dự án. Chuẩn bị và xây dựng hồ sơ tham dự các gói thầu. Xây dựng phương án triển khai các dự án. Phối hợp với các phòng nghiệp vụ, xí nghiệp thành viên xây dựng định mức KTKT, giá thành các sản phẩm của từng dự án. Tham mưu cho Chỉ huy Công ty đàm phán các hợp đồng kinh tế thuộc các dự án. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị bộ phận có liên quan lập hồ sơ thanh quyết toán các dự án hoàn thành.

- Xí nghiệp 22: Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính là sản xuất chế biến lương thực, thực phẩm. Địa chỉ tại 40 Vũ Xuân Thiều, phường Sài Đồng, quận Long Biên, Hà Nội.

- Xí nghiệp 24: Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính là sản xuất dụng cụ cấp dưỡng, dụng cụ gia đình và sản phẩm kim khí ngành quân nhu. Khảo sát, tư vấn, thiết kế, lắp đặt, sửa chữa các loại nồi hơi, các thiết bị áp lực và các công trình cơ khí khác. Địa chỉ tại 53 Đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

- Xí nghiệp 198: Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính là sản xuất các mặt hàng doanh cụ, dụng cụ huấn luyện, logo, biểu tượng, kỷ niệm chương. Sản xuất dụng cụ cấp dưỡng, dụng cụ gia đình và các sản phẩm kim khí ngành quân nhu. Địa chỉ tại xã Duyên Thái, huyện Thường Tín, Hà Nội.

- Xí nghiệp Thương mại & dịch vụ: Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính là xúc tiến thương mại, kinh doanh thương mại các mặt hàng đảm bảo theo đúng giấy chứng nhận ĐKKD của Công ty và phù hợp với qui định của pháp luật. Tiêu thụ toàn bộ sản phẩm do Công ty sản xuất, lắp đặt thiết bị xử lý nước sạch, nước thải. Sản xuất, tiêu thụ nước uống đóng chai, đóng bình. Địa chỉ tại 55 Vũ Xuân Thiều, phường Sài Đồng, quận Long Biên, Hà Nội.

- Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh: Lĩnh vực kinh doanh chính là phục vụ công tác tiêu thụ sản phẩm của Công ty tại Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam. Địa chỉ tại 155 Đường Nguyễn Oanh, phường 10, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Trường mầm non: Tiếp nhận, giáo dục, nuôi dạy trẻ từ 3 đến 5 tuổi. Địa chỉ tại Tổ 19 phường Sài Đồng, quận Long Biên, Hà Nội.

4. Định hướng phát triển

Phát triển sản xuất, đảm bảo đủ việc làm, ổn định và nâng cao đời sống, thu nhập cho người lao động, sản xuất kinh doanh đúng pháp luật, có hiệu quả, vốn được bảo toàn và phát triển. Phấu đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu kinh tế đề ra, nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng tốt nhu cầu thị hiếu khách hàng.

Đầu tư nâng cấp dây chuyền, thiết bị, công nghệ, nhà xưởng phục vụ sản xuất, phù hợp với tình hình thực tế doanh nghiệp. Tích cực nghiên cứu chế thử sản phẩm mới, sản phẩm lưỡng dụng, tiện ích, đáp ứng tốt nhu cầu thị trường trong từng giai đoạn cụ thể. Đẩy mạnh phong trào phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất. Triển khai rà soát tổ chức biên chế các phòng chức năng và đơn vị thành viên với mục tiêu tinh, gọn, hiệu quả đáp ứng tốt yêu cầu thực hiện nhiệm vụ.

Tiếp tục xây dựng thương hiệu và truyền thông thương hiệu đi kèm với các chính sách quảng bá sản phẩm, thông qua các hội chợ triển lãm trong nước và quốc tế.

Quy hoạch sắp xếp lại tổng thể hệ thống nhà xưởng theo hướng hợp lý hóa sản xuất và khai thác tối đa diện tích nhà xưởng hiện có đem hiệu quả sản xuất kinh doanh cho Công ty.

Tiếp tục thực hiện đề án cơ cấu lại, đổi mới nâng cao hiệu quả doanh nghiệp quân đội giai đoạn 2021-2025 theo định hướng của Bộ Quốc phòng.

Xây dựng Công ty vững mạnh toàn diện, thực hiện tốt công tác Đảng, công tác chính trị, hoàn thành tốt nhiệm vụ Tổng cục giao và Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2024.

5. Các rủi ro

Tình hình an ninh chính trị diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều yếu tố bất ổn khó lường. Giá vật tư nguyên vật liệu biến động tăng, khó dự báo.

Sản lượng đặt hàng sản xuất các sản phẩm quốc phòng giảm. Bộ Quốc phòng tiếp tục thực hiện thay đổi phương thức bảo đảm hậu cần, tăng cường phân cấp về các đơn vị.

Thị trường tiêu thụ các sản phẩm bánh qui, lương khô có tính chất mùa vụ rõ rệt. Sản lượng tiêu thụ tăng từ thời điểm tháng 8 âm lịch đến hết tết nguyên đán, những tháng còn lại sản lượng tiêu thụ chậm nhất là những tháng hè khí

hậu nắng nóng. Các sản phẩm cơ kim khí phục có tính chu kỳ, sản lượng tiêu thụ tập trung vào những tháng cuối năm.

Có sự cạnh tranh gay gắt giữa các doanh nghiệp cùng ngành nghề. Một số nhà xưởng, thiết bị sản xuất cũ, lạc hậu, nguồn đầu tư hạn chế nên ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả sản xuất kinh doanh.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2023, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty diễn ra trong bối cảnh nền kinh tế trong nước và thế giới còn nhiều khó khăn, tình hình an ninh chính trị diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều yếu tố bất ổn, khó lường. Giá vật tư nguyên nhiên vật liệu biến động tăng, khó dự báo. Việc tham gia đấu thầu các sản phẩm phục vụ quốc phòng gặp nhiều khó khăn do phải cạnh tranh với các doanh nghiệp tư nhân cùng ngành nghề ngoài quân đội, giá gói thầu của một số mặt hàng phân cấp đơn vị vẫn áp dụng như giá quân nhu thông báo từ nhiều năm trước. Các sản phẩm kinh tế chịu sự cạnh tranh quyết liệt trên thị trường. Máy móc thiết bị và công nghệ sản xuất một số sản phẩm còn lạc hậu, lực lượng lao động có chất lượng và tay nghề còn thiếu so với nhu cầu sử dụng. Vốn lưu động của Công ty thấp, sản phẩm sản xuất tiêu thụ chủ yếu vào những tháng cuối năm nên công tác đảm bảo vốn cho sản xuất gặp rất nhiều khó khăn nên đã ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả sản xuất kinh doanh. Song Hội đồng quản trị, Ban điều hành, tập thể cán bộ, người lao động trong toàn Công ty đoàn kết, thống nhất, chủ động sáng tạo, khắc phục mọi khó khăn sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao, giữ vững ổn định đơn vị và Công ty phát triển bền vững.

Bảng số 1: Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023		So sánh (%)	
			Kế hoạch	Thực hiện	TH 2023/ KH 2023	TH 2023/ TH 2022
1	Doanh thu	358.150	300.868	302.644	100,6%	84,5%
2	Chi phí	347.655	292.800	294.408	100,5%	84,7%
3	Lợi nhuận trước thuế	10.495	8.068	8.236	102,1%	78,5%

Nguồn: Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần 22.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Danh sách Ban điều hành

Các thành viên Ban điều hành và Kế toán trưởng của Công ty đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Tạ Cao Phong	Người đại diện pháp luật
2	Ông Bùi Viết Tuấn	Tổng Giám đốc (*Miễn nhiệm ngày 03/7/2023*)
3	Ông Nguyễn Trung Dũng	Tổng Giám đốc (*Bổ nhiệm ngày 03/7/2023*)
4	Ông Vũ Văn Minh	Phó Tổng Giám đốc (*Bổ nhiệm ngày 03/7/2023*)
5	Bà Nguyễn Thị Hoài Giang	Kế toán trưởng

Lý lịch các thành viên Ban điều hành và Kế toán trưởng

1. Ông Tạ Cao Phong

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 01/6/1967 Nơi sinh: Thái Bình Quốc tịch: Việt Nam

CMND số: 034067000005 Ngày cấp: 13/6/2018

Địa chỉ thường trú: Số nhà 02/A3- Ngõ 51- Nguyễn Khoái - Bạch Đằng - Hai Bà Trưng - Hà Nội.

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn:

+ Thạc sỹ Quản lý kinh tế Đại học Thành Đô

+ Trường sĩ quan tài chính: Tài chính công nghiệp

+ Đại học Tài chính kế toán Hà Nội: Cử nhân kinh tế

+ Đại học Tài chính kế toán Hà Nội: Kế toán trưởng

+ Học viện Hậu cần: Đào tạo ngắn hạn cán bộ Hậu cần cấp e,f chuyên ngành chỉ huy tham mưu Hậu cần.

Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm		Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
9/1984	6/1987	Học viên Trường Sỹ quan tài chính
7/1987	6/1992	Trợ lý Tài chính Ban quản lý CT75 886 - TCHC

7/1992	5/1995	Trợ lý Tài chính Trường Quân Chính - TCHC
6/1995	7/2014	Trợ lý Tài chính Phòng Tài chính - Tổng cục Hậu cần
8/2014	01/2015	Học viên đào tạo ngắn cấp e,f tại Học viện Hậu cần
02/2015	11/2016	Trợ lý Tài chính Phòng Tài chính - Tổng cục Hậu cần
12/2016	02/2020	Phó Trưởng Phòng Tài chính - Tổng cục Hậu cần
3/2020	4/2020	Cán bộ giữ vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần 22
4/2020	đến nay	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần 22
6/2020	đến nay	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty Cổ phần 22: Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng quản trị - Người đại diện pháp luật Công ty.

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Phó Chủ tịch Hiệp hội DN nhỏ và vừa thành phố Hà Nội.

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty tại 11/12/2023:

+ Sở hữu cá nhân: 25.000 cổ phần chiếm 0,7% tổng số cổ phần đang lưu hành.

+ Sở hữu đại diện cho phần vốn Nhà nước tại Công ty: 820.244 cổ phần, chiếm 23,1% tổng số cổ phần đang lưu hành.

+ Sở hữu của người có liên quan: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

2. Ông Bùi Viết Tuấn

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 01/8/1967 Nơi sinh: Hà Nội Quốc tịch: Việt Nam

Căn cước công dân số: 001067017575 Ngày cấp: 13/4/2021

Địa chỉ thường trú: Số 158, dãy 4, Tổ 109, Phường Vĩnh Tuy - Hai Bà Trưng - Hà Nội

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

+ Trung học Quản lý kinh tế

+ Đại học Kinh tế quốc dân (kế toán tài chính)

+ Đại học Kinh tế quốc dân (kế toán Mỹ)

+ Đại học Kinh tế quốc dân (kế toán trưởng)

+ Học viện chính trị (lý luận chính trị công tác Đảng, công tác chính trị)

+ CFO - Chief financial officer của ABMA

+ Chứng chỉ kỹ năng lãnh đạo & quản lý doanh nghiệp hiện đại của Trường đào tạo doanh nhân PTI

Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	**Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác**
2/1986 - 11/1988	Học viên Trường trung học quản lý kinh tế - Tổng cục công nghiệp Quốc phòng và kinh tế
12/1988 - 8/1997	Công nhân viên Quốc phòng, kế toán Xí nghiệp 130 - Công ty Dược và trang thiết bị y tế Quân đội
9/1997 - 9/2001	Trưởng Ban tài chính Xí nghiệp 130 - Công ty Dược và trang thiết bị y tế Quân đội
10/2001 - 9/2005	Phó phòng Tài chính Công ty Dược và trang thiết bị y tế Quân đội
10/2005 - 6/2009	Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính Công ty Dược và trang thiết bị y tế Quân đội
7/2009 - 6/2014	Kế toán trưởng Công ty Armephaco
7/2014 - 6/2015	Phó Tổng giám đốc Công ty Armephaco
7/2015 - 9/2016	Phó Tổng giám đốc Công ty Armephaco kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV Thiết bị Y tế 130 Armephaco
10/2016 - 02/7/2023	Tổng giám đốc Công ty Cổ phần 22, thành viên HĐQT
4/2017- 15/10/2023	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần 22

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty Cổ phần 22: Không

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty tại 11/12/2023:

+ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

+ Sở hữu đại diện cho phần vốn Nhà nước tại Công ty: 0 cổ phần

+ Sở hữu của người có liên quan: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

3. Ông Nguyễn Trung Dũng

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 21/02/1978 Nơi sinh: Hà Nội Quốc tịch: Việt Nam

CCCD số: 001078020442 Ngày cấp: 26/11/2018

Địa chỉ thường trú: Số nhà 21, Ngách 268/58/18, Tổ 16 Ngọc Thụy Long Biên Hà Nội

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn:

+ Thạc sỹ chuyên ngành Tài chính Ngân hàng - Học viện Hậu cần

+ Cử nhân kinh tế chuyên ngành Quản trị kinh doanh - Đại học Thương mại

Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	**Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác**
10/2000 - 4/2003	Nhân viên Thống kê Xưởng chiếu cói thuộc Công ty 22/TCHC
5/2003 - 12/2004	Nhân viên Phòng Kinh doanh Xí nghiệp 22 - Công ty 22/TCHC
1/2005 - 6/2005	Nhân viên Phòng Tổ chức sản xuất - Công ty 22
6/2005 - 10/2007	Nhân viên Phòng Kinh doanh - Công ty 22
11/2007 - 8/2008	Phó Phòng Kế hoạch - Kinh doanh Công ty cổ phần 22
9/2008 - 11/2009	Trưởng phòng Kế hoạch - Kinh doanh Công ty CP 22
12/2009 - 6/2011	Trưởng phòng Marketing - Công ty cổ phần 22
7/2011 - 11/2014	Trưởng phòng Kế hoạch - TCSX - Công ty cổ phần 22
12/2014 - 4/2020	Giám đốc Xí nghiệp 22
5/2020 - 12/2020	Phó Tổng Giám đốc, kiêm Giám đốc Xí nghiệp 22
01/2021 - 4/2021	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh TP HCM
5/2021 - 02/7/2023	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc, kiêm Giám đốc Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh
03/7/2023 - nay	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, kiêm Giám đốc Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty Cổ phần 22: Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh.

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không.

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty tại 11/12/2023:

+ Sở hữu cá nhân: 600 cổ phần, chiếm 0,02% tổng số cổ phần đang lưu hành.

+ Sở hữu đại diện cho phần vốn Nhà nước tại Công ty: 455.691 cổ phần, chiếm 12,8% tổng số cổ phần đang lưu hành

+ Sở hữu của người có liên quan: Nguyễn Cao Cường (Em trai): 5.000 cổ phần, tỷ lệ 0,14% tổng số cổ phần đang lưu hành.

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

4. Ông Vũ Văn Minh

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 09/6/1972 Nơi sinh: Nam Định Quốc tịch:Việt Nam

CCCD: 036072005958 Ngày cấp ngày 25/4/2021

Địa chỉ thường trú: KĐT Linh Đàm, quận Hoàng Mai, Hà Nội

Trình độ văn hóa:12/12

Trình độ chuyên môn:

+ Thạc sĩ, Quản lý kinh tế California miramar university

+ ĐH Sư phạm Hà Nội 1, Hoá, Cử nhân ĐH, 09/1989 - 06/1993, Giáo viên, ĐH chính quy.

+ Đại học Kinh tế quốc dân, Luật Kinh doanh, Cử nhân Kinh tế, 09/1998 - 09/2001, ĐH chính quy.

+ Học viện chính trị, Công tác Đảng - Công tác chính trị trong LLVT, 07/2000 - 09/2000, BD CTrị DN, Bồi dưỡng nghiệp vụ.

+ Học viện chính trị Quốc Gia HCM khu vực I, Cao cấp lý luận chính trị, 02/2005 - 02/2007.

+ Đại học Quốc gia Hà Nội, Quản trị Kinh doanh, Thạc sĩ/Cao học, 10/2007 - 04/2009.

Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
06/1993 - 06/1995	Cán bộ văn hóa, Bảo tàng tổng hợp tỉnh Thừa Thiên Huế
07/1995 - 11/1996	CNQP, Nhân viên kỹ thuật Công ty 26, TCHC
12/1996 - 03/2002	Trợ lý phòng chính trị Công ty 26, TCHC
04/2002 - 09/2004	Phó Phòng kỹ Thuật, Công ty 26, TCHC
10/2004 - 04/2005	Phó Chánh Văn Phòng, Công ty 26, TCHC
05/2005 - 03/2006	Phó Giám đốc Xí nghiệp 26-4, Công ty 26, TCHC
04/2006 - 02/2009	Giám đốc Xí nghiệp 26-4, Công ty CP26, TCHC
03/2009 - 8/2011	Giám đốc Xí nghiệp 26-3, Công ty CP26, TCHC
09/2011 - 01/2017	Giám đốc Nhà in Hậu cần, Cục Chính trị, TCHC
02/2017 - 10/2019	Trợ lý Ban Công đoàn, Cục Chính trị, TCHC
11/2019 - 6/2023	Trợ lý Phòng Tuyên huấn, Cục Chính trị, TCHC
7/2023 - 15/10/2023	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần 22, TCHC
16/10/2023 - nay	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần 22, TCHC

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty Cổ phần 22: Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc, UV BTV Đảng ủy Công ty Cổ phần 22.

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

Sở hữu chứng khoán đối với các nhân và người có liên quan trong Công ty tại 11/12/2023:

+ Sở hữu cá nhân: Không

+ Sở hữu đại diện cho phần vốn Nhà nước tại Công ty: 273.415 cổ phần chiếm 7,7% tổng số cổ phần đang lưu hành.

+ Sở hữu của người liên quan: Không

Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): Không

Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không

Quyền lợi mâu thuẫn đối với Công ty (nếu có): Không

5. Bà Nguyễn Thị Hoài Giang

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 08/3/1979 Nơi sinh: Hà Nội Quốc tịch: Việt Nam

CMND số: 001179028190 Ngày cấp: 13/4/2021

Địa chỉ thường trú: Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn:

Thạc sỹ quản trị kinh doanh - Đại học Kinh tế quốc dân Hà Nội

Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành Kế toán - Đại học Kinh tế quốc dân Hà Nội. Chứng chỉ bồi dưỡng Kế toán trưởng.

Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
01/2004 - 9/2006	Nhân viên Ban Tài chính, Xí nghiệp 22, Công ty 22
10/2006 - 10/2007	Phụ trách Ban Tài chính Xí nghiệp 22 - Công ty 22
11/2007 - 10/2009	Nhân viên phòng Tài chính - Công ty Cổ phần 22
10/2009 - 12/2009	Phó phòng Tài chính - Công ty Cổ phần 22
01/2010 - 6/2011	Trưởng phòng Tài chính - Công ty Cổ phần 22
6/2011- nay	Kế toán trưởng - Công ty Cổ phần 22

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Cổ phần 22: Kế toán trưởng

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không.

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty tại 11/12/2023:

+ Sở hữu cá nhân: 3.700 cổ phần, tỷ lệ 0,1% tổng số cổ phần đang lưu hành.

+ Sở hữu đại diện cho phần vốn Nhà nước tại Công ty: 273.414 cổ phần, tỷ lệ 7,7% tổng số cổ phần đang lưu hành.

+ Sở hữu của người có liên quan: Nguyễn Huy Trường (Anh trai): 3.600 cổ phần, tỷ lệ 0,1% tổng số cổ phần đang lưu hành.

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

2.2 Thay đổi trong Ban điều hành: Như mục II.2.2.1 đã trình bày ở trên.

2.3 Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối đối với người lao động

Số lượng cán bộ, nhân viên, người lao động đến 31/12/2023 là 290 lao động. Trong đó:

+ Người lao động có trình độ đại học và trên đại học: 23,1%

+ Người lao động có trình độ cao đẳng và trung cấp: 8,3%

+ Lao động phổ thông: 68,6%

Thời gian làm việc 8 giờ/ngày và không quá 48 giờ/tuần

Lao động làm theo giờ hành chính: Buổi sáng từ 7h30 đến 11h30, buổi chiều từ 13h30 đến 17h00.

Lao động trực tiếp sản xuất: Trưởng các đầu mối căn cứ vào tình hình thực tế của bộ phận để qui định thời gian đi ca, nghỉ giữa ca đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế, thỏa ước lao động tập thể và qui định của pháp luật.

Trong trường hợp do yêu cầu sản xuất phục vụ quốc phòng, cứu hộ cứu nạn hoặc đơn hàng kinh tế đòi hỏi tiến độ giao hàng gấp... Công ty sẽ tổ chức làm thêm giờ. Việc làm thêm giờ thực hiện theo thỏa thuận giữa Công ty và người lao động trên cơ sở tự nguyện của người lao động và các qui định của pháp luật hiện hành.

Công ty xây dựng qui chế trả lương theo nguyên tắc gắn tiền lương, tiền thưởng với chức năng nhiệm vụ, năng suất lao động, hiệu quả công việc của từng người. Người lao động trực tiếp sản xuất được hưởng lương theo đơn giá sản phẩm cuối cùng hoặc lương khoán. Người lao động làm việc ở bộ phận quản lý và phục vụ sản xuất được hưởng lương thời gian có gắn trách nhiệm và mức độ hoàn thành công việc mình đảm nhận.

Công ty thực hiện trích và thu nộp các khoản bảo hiểm của người lao động theo đúng qui định. Cấp phát đầy đủ và quán triệt nghiêm người lao động trong việc chấp hành mang mặc bảo hộ lao động khi tham gia sản xuất, nhằm bảo đảm an toàn. Ngoài ra, Công ty còn thực hiện các chính sách phúc lợi khác như tham quan, nghỉ mát, trợ cấp khó khăn thường xuyên, đột xuất...

Công ty chú trọng và không ngừng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Hàng năm, Công ty tổ chức huấn luyện an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ cho người lao động, tổ chức thi tay nghề và thi nâng bậc đối với công nhân công nghệ. Cử cán bộ nhân viên tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn nghiệp, năng lực quản lý. Khuyến khích, biểu dương, khen thưởng kịp thời người lao động có những sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong lao

động sản xuất. Qua đó người lao động hiểu được bản chất công việc, thành thạo các kỹ năng nghiệp vụ, làm việc có trách nhiệm và gắn bó với Công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án: Không

4. Tình hình tài chính

4.1 Tình hình tài chính

Tình hình tài chính lành mạnh, vốn chủ sở hữu được bảo toàn. Hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thu nộp với Nhà nước và Bộ Quốc phòng. Thu nhập và đời sống của người lao động được nâng lên.

Bảng số 2: Tình hình tài chính

Đơn vị:Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Tỷ lệ % so với năm 2022
1	Tổng giá trị tài sản	203.856	165.622	81,2%
2	Doanh thu thuần	356.877	302.084	84,6%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	9.354	7.876	84,2%
4	Lợi nhuận khác	1.141	361	31,6%
5	Lợi nhuận trước thuế	10.495	8.236	78,5%
6	Lợi nhuận sau thuế	8.332	6.589	79,1%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	12%	10%	83,3%

Nguồn: Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần 22.

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng số 3: Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	lần	1,29	1,44	

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
+ Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)	lần	0,99	1,00	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	lần	0,65	0,58	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	1,85	1,40	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
+ Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho)	vòng	8,16	6,44	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	lần	1,75	1,82	
4.Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2,33%	2,18%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	11,64%	9,55%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	4,09%	3,98%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	2,62%	2,61%	

Nguồn: Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần 22.

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1 Cổ phần

Tổng số cổ phần: 3.550.000 cổ phần

Loại cổ phần: Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần

Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo qui định của pháp luật, Điều lệ Công ty hay cam kết của chủ sở hữu: 0 cổ phiếu

5.2 Cơ cấu cổ đông

Bảng số 4: Cơ cấu cổ đông

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	**Cổ đông trong nước**	**398**	**3.550.000**	**100 %**
1.1	Cổ đông nhà nước	1	1.822.764	51.35%
1.2	Cổ đông khác	397	1.726.436	48.65%
2	**Cổ đông nước ngoài**	**0**	**0**	**0**
	Cộng	**398**	**3,550,000**	**100%**

Nguồn:Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán số 1144/2023-C22/VSDC-ĐK ngày 11/12/2023 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

5.5 Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội

6.1 Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Công ty quản lý và sử dụng nguồn nguyên liệu hợp lý, tiết kiệm.

6.2 Tiêu thụ năng lượng

Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp Công ty sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, phục vụ trực tiếp hoạt động sản xuất kinh.

Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả và các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không có.

6.3 Tiêu thụ nước

Nguồn cung cấp nước cho Công ty là các nhà máy sản xuất nước sạch trên địa bàn thành phố Hà Nội. Lượng nước sử dụng theo đúng qui định và triệt để thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

6.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Công ty tuân thủ và chấp hành nghiêm luật về bảo vệ môi trường. Nước sản xuất được xử lý loại bỏ các chất có hại trước khi xả ra môi trường.

Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

6.5 Chính sách liên quan đến người lao động

Số lượng cán bộ, nhân viên, người lao động đến 31/12/2023 là 290 lao động. Thu nhập và đời sống của người lao động được nâng lên.

Công ty chấp hành nghiêm các qui định của Luật lao động về thời gian làm việc và nghỉ ngơi. 100% người lao động trong Công ty được trang bị và yêu cầu mang mặc bảo hộ lao động khi tham gia vào quá trình sản xuất. Hàng năm 100% người lao động trong Công ty được khám sức khoẻ định kỳ, riêng công nhân công nghệ được cấy khuẩn đường ruột để bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Vào những ngày nắng nóng, Công ty có chế độ bồi dưỡng chống nóng bằng hiện vật để bảo đảm, tái tạo sức khoẻ cho người lao động. Chủ động cải tạo, sửa chữa nhà xưởng sản xuất, cảnh quan môi trường để cải thiện điều kiện làm việc. Duy trì tổ chức an dưỡng nghỉ mát cho người lao động. Thường xuyên thăm hỏi, động viên và tặng quà cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Tặng quà cho con cán bộ nhân viên người lao động toàn Công ty nhân ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, tết trung thu và các cháu học sinh giỏi năm học 2022 - 2023 qua đó người lao động yên tâm công tác và gắn bó lâu dài với Công ty.

6.6 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, năm qua Công ty cũng đã tích cực tham gia các hoạt động vì cộng đồng như: Ủng hộ Quỹ bảo trợ trẻ em, Quỹ vì người nghèo, Quỹ đền ơn đáp nghĩa. Tham gia chương trình Canavan Hành trình nhân ái Phú Thọ. Ủng hộ quà cho các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, gia đình chính sách tại Phú Thọ. Tham gia cùng Đoàn chính sách của TCHC thăm và tặng quà cho các gia đình chính sách tại Miền Trung. Tặng 500 bộ bát, thìa, khay inox cho các đối tượng chính sách và người dân tại Cao Bằng...

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2023, Công ty đã tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng qui định của pháp luật và ngành nghề đã xác định trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Xây dựng kế hoạch, tổ chức điều độ sản xuất khoa học, hợp lý, sát với thực tế. Hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Tình hình tài chính lành mạnh, vốn chủ sở hữu được bảo toàn và phát triển. Tập trung tốt các nguồn

lực tài chính đáp ứng nhiệm vụ thường xuyên cũng như đột xuất. Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thu nộp với ngân sách Nhà nước và Bộ Quốc phòng. Các khoản chi ngân sách thực hiện theo đúng nội dung và thanh quyết toán đúng qui định. Thu nhập của người lao động được đảm bảo, đời sống được nâng lên. Thị trường tiêu thụ sản phẩm được duy trì và phát triển. Các sản phẩm cơ kim khí từng bước khẳng định được thương hiệu, uy tín và chất lượng sản phẩm. Công ty luôn chú trọng công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến bán hàng, nghiên cứu thị trường để có những điều chỉnh bổ sung cho phù hợp với sự vận động của thị trường. Công ty chấp hành nghiêm các qui định của Luật kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp, pháp luật về thuế của Nhà nước, Điều lệ và qui chế quản lý tài chính của Công ty. Công ty chấp hành tốt các qui định của Uỷ ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội về công bố thông tin và các qui định khác có liên quan bảo đảm công khai, minh bạch.

Một số chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2023 như sau:

Doanh thu: 302.644 triệu đồng/ 300.868 triệu đồng bằng 100,6% KH năm, so với cùng kỳ năm 2022 bằng 84,5% (302.644 triệu đồng/358.150 triệu đồng).

Lợi nhuận thực hiện: 8.236 triệu đồng/8.068 triệu đồng bằng 102,1% KH năm, so với cùng kỳ năm 2022 bằng 78,5% (8.236 triệu đồng/ 10.495 triệu đồng).

Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu: 2,72%

Tỷ suất lợi nhuận/vốn chủ sở hữu: 11,94%

Hệ số khả năng thanh toán hiện thời: 1,44 lần

2. Tình hình tài chính

2.1 Tình hình tài sản

Đơn vị: Triệu đồng

Khoản mục	Năm 2022	Năm 2023
1.Tài sản ngắn hạn	**165.442**	**132.270**
Tiền và các khoản tương đương tiền	55.661	59.465
Các khoản phải thu ngắn hạn	70.759	32.589
Hàng tồn kho	38.731	39.984
Tài sản ngắn hạn khác	291	232

Khoản mục	Năm 2022	Năm 2023
2. Tài sản dài hạn	**38.413**	**33.351**
Tài sản cố định	37.401	32.486
Tài sản dở dang dài hạn	-	-
Tài sản dài hạn khác	1.012	865

Nguồn: Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần 22.

2.2 Tình hình nợ phải trả

Đơn vị: Triệu đồng

Khoản mục	Năm 2022	Năm 2023
Nợ phải trả	**132.264**	**96.648**
+ Nợ ngắn hạn	128.317	91.954
+ Nợ dài hạn	3.947	4.694

Nguồn: Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần 22.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Mô hình biên chế tổ chức của Công ty tiếp tục được kiện toàn theo hướng tinh gọn và hiệu quả, năm 2023 thực hiện sáp nhập Trung tâm bếp công nghiệp vào Xí nghiệp 24. Chủ động rà soát, đánh giá lao động để không ngừng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Duy trì và phát triển song song hai ngành nghề chính là chế biến lương thực, thực phẩm và sản xuất các sản phẩm cơ kim khí quân trang, dụng cụ nhà ăn nhà bếp, dụng cụ gia đình, sản phẩm bếp dầu. Trong đó xác định sản phẩm mũi nhọn là các loại lương khô cao cấp, hệ thống bếp dầu và dụng cụ cơ khí gia đình, cơ kim khí ngành quân nhu.

Chủ động đầu tư đổi mới máy móc thiết bị phục vụ sản xuất. Xây dựng phương án đầu tư hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm, đúng qui định. Thực hiện theo thứ tự ưu tiên, nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Rà soát mô hình tổ chức biên chế, đảm bảo tinh gọn, hiệu quả sát với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ và thực tế sản xuất. Có chính sách đãi ngộ thỏa đáng để

tuyển dụng nguồn nhân lực chất lượng cao. Từng bước nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cả trực tiếp và gián tiếp thông qua các hình thức đào tạo và tự đào tạo.

Chủ động nghiên cứu thiết kế, chế thử sản xuất sản phẩm mới. Đối với mặt hàng lương thực thực phẩm chú trọng nghiên cứu sản xuất một số chủng loại lương khô có giá trị tăng thêm và hàm lượng dinh dưỡng cao cho người có thu nhập khá trở lên, ngư dân đi biển dài ngày, nghiên cứu sản xuất một số sản phẩm lương thực, thực phẩm phục vụ bộ đội như xuất ăn dã ngoại, khẩu phần ăn cho bộ đội Hải Quân, lực lượng tàu ngầm, lực lượng làm nhiệm vụ đặc biệt...

Cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động, xây dựng môi trường văn hóa doanh nghiệp. Thực hiện chuyển đổi số sâu rộng trong các lĩnh vực hoạt động của Công ty.

Đẩy mạnh phát triển hệ thống kênh phân phối và đa dạng phương thức bán hàng. Tăng cường công tác quảng cáo tiếp thị, chú trọng xây dựng thương hiệu và quảng bá hình ảnh thông qua hội chợ, triển lãm trong nước và quốc tế, hội chợ chuyên ngành và hội chợ triển lãm tổng hợp để phát triển và mở rộng thị trường.

5. Giải trình của Ban Điều hành đối với ý kiến kiểm toán: Không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

6.1 Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)

Các chỉ tiêu môi trường luôn được Ban điều hành quan tâm chú trọng, đặc biệt là tiêu thụ nước, năng lượng, xử lý nước thải, khí thải... Nguồn nước phục vụ sản xuất được cung cấp bởi các nhà máy sản xuất nước sạch trên địa bàn. Nước thải sau quá trình sản xuất được xử lý trước khi xả thải ra môi trường. Hệ thống điện được bố trí sắp xếp hợp lý khoa học bảo đảm giảm hao phí trong quá trình chuyển tải hoặc ở những nơi không cần thiết.

6.2 Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với người lao động theo qui định của pháp luật hiện hành. Thường xuyên quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần của người lao động. Cấp phát đầy đủ bảo hộ lao động, quán triệt nghiêm việc mang mặc bảo hộ lao động khi tham gia sản xuất. Hướng dẫn cụ thể, chi tiết qui trình và các bước vận hành máy móc thiết bị bảo đảm an toàn trong lao

động sản xuất. Giải quyết chế độ chính sách cho người lao động theo đúng pháp luật về lao động.

6.3 Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Năm qua Công ty cũng đã tích cực tham gia các hoạt động vì cộng đồng như: Ủng hộ Quỹ bảo trợ trẻ em, Quỹ vì người nghèo, Quỹ đền ơn đáp nghĩa. Tham gia chương trình Canavan Hành trình nhân ái Phú Thọ. Ủng hộ quà cho các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, gia đình chính sách tại Phú Thọ. Tham gia cùng Đoàn chính sách của TCHC thăm và tặng quà cho các gia đình chính sách tại Miền Trung. Tặng 500 bộ bát, thìa, khay inox cho các đối tượng chính sách và người dân tại Cao Bằng...

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Năm 2023, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty diễn ra trong bối cảnh nền kinh tế trong nước và thế giới còn nhiều khó khăn, tình hình an ninh chính trị diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều yếu tố bất ổn, khó lường. Giá vật tư nguyên nhiên vật liệu biến động tăng, khó dự báo. Việc tham gia đấu thầu các sản phẩm phục vụ quốc phòng gặp nhiều khó khăn do phải cạnh tranh với các doanh nghiệp tư nhân cùng ngành nghề ngoài quân đội, giá gói thầu của một số mặt hàng phân cấp đơn vị vẫn áp dụng như giá quân nhu thông báo từ nhiều năm trước. Các sản phẩm kinh tế chịu sự cạnh tranh quyết liệt trên thị trường. Máy móc thiết bị và công nghệ sản xuất một số sản phẩm còn lạc hậu, lực lượng lao động có chất lượng và tay nghề còn thiếu so với nhu cầu sử dụng. Vốn lưu động của Công ty thấp, sản phẩm sản xuất tiêu thụ chủ yếu vào những tháng cuối năm nên công tác đảm bảo vốn cho sản xuất gặp rất nhiều khó khăn... tất cả các yếu tố đó đã tác động trực tiếp đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Song Hội đồng quản trị, Ban điều hành, tập thể cán bộ, người lao động trong toàn Công ty đoàn kết, thống nhất, chủ động sáng tạo, khắc phục mọi khó khăn sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao, giữ vững ổn định đơn vị và Công ty phát triển bền vững.

Công tác kế hoạch, tổ chức sản xuất: Công ty đã xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh đảm bảo khoa học, sát với thực tế. Chủ động bảo đảm đầy đủ

các yếu tố lao động, vật tư, khuôn mẫu kịp thời và đồng bộ cho sản xuất. Có nhiều biện pháp, giải pháp cụ thể và kịp thời, bảo đảm sản xuất thông suốt, đáp ứng tốt yêu cầu thực hiện các hợp đồng kinh tế ký kết với khách hàng.

Công tác tài chính kế toán, chấp hành nghiêm Luật kế toán, chế độ kế toán và các qui định của pháp luật hiện hành. Tình hình tài chính lành mạnh, vốn được bảo toàn, tài sản được quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả.

Công tác kỹ thuật, tích cực nghiên cứu chế thử sản phẩm mới, cải tiến các sản phẩm hiện có nhằm đáp ứng tốt yêu cầu của bộ đội và thị trường dân sinh. Thực hiện nghiêm qui trình công nghệ sản xuất. Duy trì công tác bảo dưỡng sửa chữa máy móc thiết bị, bảo đảm thiết bị hoạt động an toàn, liên tục.

Công tác hành chính, hậu cần thực hiện tốt công tác cải cách hành chính. Quản lý chặt chẽ công văn, giấy tờ, con dấu đảm bảo đúng nguyên tắc và đúng qui định. Duy trì và thực hiệm nghiêm công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy nổ, đặc biệt là công tác phòng chống dịch.

Công tác đảng, công tác chính trị: Nắm và quản lý tốt tình hình chính trị tư tưởng, xử lý kịp thời những vấn đề nảy sinh từ cơ sở. Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục và quản lý nội bộ, thực hiện tốt các qui chế của đơn vị. Tổ chức thực hiện tốt các phong trào thi đua. Xây dựng tốt mối quan hệ với chính quyền địa phương trên địa bàn đóng quân.

Bên cạnh mục tiêu tăng trưởng kinh tế trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty rất quan tâm và chú trọng đến công tác bảo vệ môi trường và tích cực tham gia các phong trào từ thiện xã hội thể hiện trách nhiệm của Công ty với cộng đồng. Tuyên truyền giáo dục ý thức của người lao động về cách thức bảo vệ môi trường như vứt rác đúng nơi qui định, sử dụng tiết kiệm năng lượng, tắt ngắt điện, nước khi không sử dụng, hạn chế sử dụng túi nilon, tích cực trồng và chăm sóc cây xanh...

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành Công ty

Hội đồng quản trị nhận thấy Ban điều hành đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, thực hiện nghiêm túc có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh đúng pháp luật và có hiệu quả. Tình hình tài chính lành mạnh, vốn được bảo toàn và phát triển. Bảo

đảm việc làm, đời sống vật chất và tinh thần của người lao động, bảo đảm quyền và lợi ích của cổ đông.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Ổn định sản xuất, đảm bảo đủ việc làm, ổn định đời sống cho người lao động, sản xuất kinh doanh đúng pháp luật, có hiệu quả, vốn được bảo toàn và phát triển. Phấu đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu kinh tế đề ra, nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng tốt nhu cầu thị hiếu khách hàng.

Đầu tư nâng cấp dây chuyền, thiết bị, công nghệ, nhà xưởng phục vụ sản xuất, phù hợp với tình hình thực tế doanh nghiệp. Tích cực nghiên cứu chế thử sản phẩm mới, sản phẩm lưỡng dụng, tiện ích, đáp ứng tốt nhu cầu thị trường trong từng giai đoạn cụ thể. Đẩy mạnh phong trào phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất. Triển khai rà soát tổ chức biên chế các phòng chức năng và đơn vị thành viên với mục tiêu tinh gọn, hiệu quả đáp ứng tốt yêu cầu thực hiện nhiệm vụ.

Tiếp tục xây dựng thương hiệu và truyền thông thương hiệu đi kèm với các chính sách quảng bá sản phẩm, thông qua các hội chợ triển lãm trong nước và quốc tế.

Quy hoạch sắp xếp lại tổng thể hệ thống nhà xưởng theo hướng hợp lý hóa sản xuất và khai thác tối đa diện tích nhà xưởng hiện có đem hiệu quả sản xuất kinh doanh cho Công ty.

Tiếp tục thực hiện đề án cơ cấu lại, đổi mới nâng cao hiệu quả doanh nghiệp quân đội giai đoạn 2021-2025.

Xây dựng Công ty vững mạnh toàn diện, thực hiện tốt công tác Đảng công tác chính trị, hoàn thành tốt nhiệm vụ Tổng cục giao và Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2024.

Tích cực tham gia các hoạt động phúc lợi xã hội vì cộng đồng, công tác bảo vệ môi trường.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1.Hội đồng quản trị

1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 (năm) năm. Các thành viên Hội đồng quản trị của của Công ty cổ phần 22 đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Tạ Cao Phong	Chủ tịch HĐQT	
2	Ông Bùi Viết Tuấn	Thành viên HĐQT	Miễn nhiệm ngày 16/10/2023
3	Ông Nguyễn Trung Dũng	Thành viên HĐQT	
4	Ông Vũ Văn Minh	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 16/10/2023
5	Bà Đỗ Thị Hường	Thành viên HĐQT	
6	Bà Nguyễn Thị Tuyết Phượng	Thành viên HĐQT	

Ông Tạ Cao Phong, ông Bùi Viết Tuấn, ông Nguyễn Trung Dũng và ông Vũ Văn Minh (*Như Mục II.2.2.1 đã trình bày ở trên*).

1. Bà Đỗ Thị Hường

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 27/6/1970 Nơi sinh: Hà Nội Quốc tịch: Việt Nam

CMND số: 012950234 Ngày cấp: 9/7/2009

Địa chỉ thường trú: Tổ 15 Thạch Bàn, Long Biên, Hà Nội

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình chuyên môn:

+ Đại học Thương mại, chuyên ngành Quản trị kinh doanh.

+ Thạc sỹ QTKD, Học viện Nông nghiệp Việt Nam

Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
10/1993 - 7/2001	Công nhân sản xuất bánh XN22 - Công ty 22 - TCHC
8/2001 - 11/2001	Nhân viên thống kê - P. Kinh doanh - Công ty 22
12/2001 - 02/2005	Công nhân viên quốc phòng - nhân viên thống kê - Phòng Kinh doanh - Công ty 22 - TCHC
3/2005 - 11/2005	Trung uý quân nhân chuyên nghiệp - nhân viên thống kê - P. Kinh doanh - Công ty 22 - TCHC
12/2005 - 9/2007	Trung uý quân nhân chuyên nghiệp - nhân viên P. Tổ

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
	chức sản xuất - Công ty 22 - TCHC
10/2007	Phục viên và làm việc tại Công ty 22
10/2007 - 8/2008	Nhân viên P. Kế hoạch Kinh doanh - Công ty CP 22
9/2008 - 10/2009	Phó Phòng Kế hoạch - Tổ chức sản xuất Công ty CP 22
11/2009 - 6/2011	Phụ trách Phòng Kế hoạch Kinh doanh Công ty CP 22
7/2011 - 12/2014	Phó Phòng Kế hoạch - Tổ chức sản xuất, Thành viên HĐQT Công ty CP 22
12/2014 - nay	Trưởng Phòng Kế hoạch - Tổ chức sản xuất, thành viên HĐQT Công ty CP 22

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Cổ phần 22: Trưởng Phòng Kế hoạch - Tổ chức sản xuất, thành viên HĐQT.

Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty tại 11/12/2023:

+ Sở hữu cá nhân: 4.500 CP (chiếm 0,13% tổng số CP đang lưu hành)

+ Sở hữu đại diện: Không

+ Số cổ phần của người có liên quan: Hoàng Thu Huyền (Con ruột): 48.600 cổ phần, tỷ lệ 1,36% tổng số cổ phần đang lưu hành.

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không.

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết Phượng

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 22/8/1983 Nơi sinh: TP. HCM Quốc tịch: Việt Nam

CMND số:079183014003 Ngày cấp: 21/12/2021

Địa chỉ thường trú: Số 588 Hậu Giang phường 12 quận 6 TP. Hồ Chí Minh

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh chuyên ngành tài chính

Quá trình công tác: Từ tháng 8/2008 đến nay giữa chức Giám đốc Công ty

TNHH sản xuất thương mại Phước Thành Bảy Mập

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty tại 11/12/2023:

+ Sở hữu cá nhân: 1.709 cổ phần (chiếm 0,048% tổng số cổ phần đang lưu hành)

+ Sở hữu đại diện: Không

+ Số cổ phần của người có liên quan: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không.

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

1.2 Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không

1.3 Hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ quyền hạn và nhiệm vụ được giao. Hội đồng quản trị Công ty đã tuân thủ đúng quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty. Các thành viên HĐQT đoàn kết thống nhất cao đưa ra những quyết định, định hướng phát triển mang lại hiệu quả sản xuất kinh doanh cũng như sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

Các thành viên HĐQT thường xuyên nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành đúc kết kinh nghiệm với mong muốn phát triển thương hiệu và uy tín của Công ty mang lại hiệu quả kinh tế cao, bảo toàn nguồn vốn nhà nước cũng như các cổ đông.

HĐQT đã thường xuyên trao đổi, phối hợp với tổ chức Đảng, các tổ chức xã hội, kiện toàn bộ máy tổ chức nâng cao đời sống cũng như ý thức, tinh thần trách nhiệm của tập thể cán bộ, nhân viên, người lao động chung sức, đồng lòng góp phần xây dựng Công ty ngày càng phát triển.

1.4 Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Tuân thủ đúng nguyên tắc quản trị và pháp luật.

1.5 Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Như mục V.1.1.1 đã trình bày ở trên.

2. Ban Kiểm soát

2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát của Công ty gồm 3 thành viên. Danh sách thành viên Ban kiểm soát của Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo cụ thể như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Trần Duy Dương	Trưởng BKS	
3	Bà Nguyễn Thị Dung	Thành viên BKS	
5	Bà Đỗ Thị Giang	Thành viên BKS	

Sơ yếu lý lịch của các thành viên BKS

1. Ông Trần Duy Dương

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 22/5/1972 Nơi sinh: Hưng Yên Quốc tịch: Việt Nam

CMND số: 033072007386 Ngày cấp: 23/4/2021 Tại: Hà Nội

Địa chỉ thường trú: Số nhà 45, Tổ 11- Sài Đồng- Long Biên- Hà Nội

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân, Ngành Kế toán Doanh nghiệp

Quá trình công tác :

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
1993 - 1999	Công nhân kỹ thuật- Phân xưởng Cơ Điện - Xí nghiệp 22
1999 - 2001	Phó quản đốc Phân xưởng Cơ Điện; Phó quản đốc Phân xưởng I - Xí nghiệp 22 - Công ty 22
2001	Quản đốc Phân xưởng Cơ Điện - Xí nghiệp 22
2002 - 11/2004	Phó phòng Kinh doanh Xí nghiệp 22 - Công ty 22 Chuyển QNCN
12/2005 - 11/2007	Trưởng phòng Kinh doanh Xí Nghiệp 22- nâng Quân hàm
12//2007 - 8/2008	Phó Giám đốc Xí nghiệp 22 kiêm Trưởng phòng Kinh doanh
8/2008 - 11/2014	Giám đốc Xí nghiệp 22 - CTCP22
11/2014 - 11/2018	Trưởng phòng Thường mại - Thị Trường Công ty CP22
12/2018 - đến nay	Phó phòng KH - TCSX- CTCP22
6/2022 - đến nay	Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần 22

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Cổ phần 22: Phó Phòng KH TCSX, Trưởng Ban kiểm soát.

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty tại 11/12/2023:

+ Sở hữu cá nhân: 3.100 cổ phần (chiếm 0,087% tổng số cổ phần đang lưu hành)

+ Sở hữu đại diện: Không

+ Số cổ phần của người liên quan: Đỗ Thị Lịch (vợ): 1.600 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,045% vốn điều lệ

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

2. Bà Nguyễn Thị Dung

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 08/08/1971 Nơi sinh: Lai Châu Quốc tịch: Việt Nam

CMND số: 012171000017 Ngày cấp: 29/6/2016 Nơi cấp: Hà Nội

Địa chỉ thường trú: Tổ 3, phường Phú Diễn , quận Bắc Từ Liêm, TP HN

Số điện thoại liên lạc: 0944754070

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn:

+ Cử nhân kinh tế kế hoạch thương nghiệp.

+ Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ kế toán.

Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	**Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác**
1995 - 9/1996	Nhân viên thống kê Xí nghiệp 24
10/1996 - 9/2007	Nhân viên Phòng KD Xí nghiệp 24 - Công ty 22
10/2007 - nay	Nhân viên Phòng TH Xí nghiệp 24 - Công ty CP 22
04/2017 - nay	Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần 22

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Cổ phần 22: Nhân viên phòng Tổng hợp - Xí nghiệp 24, Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần 22

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty tại 11/12/2023:

+ Sở hữu cá nhân: 1.100 cổ phần (chiếm 0,03% tổng số cổ phần đang lưu hành)

+ Sở hữu đại diện: Không

+ Số cổ phần của người liên quan: Nguyễn Quốc Toản (chồng): 2.300CP, chiếm tỷ lệ 0,06% vốn điều lệ

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

3. Bà Đỗ Thị Giang

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 01/12/1986 Nơi sinh: Thái Bình Quốc tịch: Việt Nam

CMND số: 017544511 Ngày cấp: 10/4/2014 Tại: Hà Nội

Địa chỉ thường trú: P204 Tòa nhà C1 Nhà công vụ Kho 205 tổ 22 phường Sài Đồng quận Long Biên thành phố Hà Nội

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân, Kế toán doanh nghiệp

Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	**Chức vụ, chức vụ, đơn vị công tác**
7/2006 - 9/2008	N/viên Kế toán, Công ty TNHH Dược phẩm Trường Thành
10/2008 - 7/2013	Sinh viên, Học viện Tài chính
8/2013 - 3/2014	Nhân viên Kế toán, Công ty cổ phần Nghiên cứu và hỗ trợ doanh nghiệp Hà Nội
4/2014 - 3/2016	Nhân viên Kế toán, Công ty cổ phần Giống cây trồng Kiến Xương-Thái Bình
4/2016 - 10/2018	N/viên Ktoán tổng hợp, Cty cổ phần thương mại Trần Phan
11/2018 - 02/2019	K/toán trưởng, Cty TNHH máy và thiết bị XCGM VN
3/2019 - 4/2020	Trưởng phòng Kế toán, Công ty TNHH Thực phẩm công nghệ Hà Việt
05/2020 - 02/2021	Kế toán trưởng, Công ty TNHH Thương mại tổng hợp Minh Quang
3/2021 - đến nay	Nhân viên, Phòng Tổng hợp, Xí nghiệp 22, CTCP22
6/2022 - đến nay	Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần 22

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty cổ phần 22: Nhân viên Phòng Tổng

hợp/ Xí nghiệp 22, thành viên Ban kiểm soát

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty tại 11/12/2023:

+ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

+ Sở hữu đại diện: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát

Năm 2023, Ban kiểm soát đã tiến hành các hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty trong việc quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban điều hành cụ thể như sau:

+ Tham dự các cuộc họp của HĐQT. Kiểm tra giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, qui chế quản lý và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban điều hành.

+ Tham gia ý kiến và đưa ra các kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban điều hành về các vấn đề liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.

+ Thẩm tra báo cáo tài chính năm 2023 trên các khía cạnh trọng yếu để đánh giá tính trung thực và hợp lý của số liệu tài chính.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát

3.1 Lương, thù lao và các khoản lợi ích

a. Ban điều hành và thành viên HĐQT

Ông Tạ Cao Phong	570.242.093
Ông Bùi Viết Tuấn	235.731.222
Ông Nguyễn Trung Dũng	467.916.971
Ông Vũ Văn Minh	223.923.300
Bà Đỗ Thị Hường	48.000.000
Bà Nguyễn Thị Tuyết Phượng	48.000.000

b. Ban Kiểm soát

Ông Trần Duy Dương	48.000.000

Bà Nguyễn Thị Dung 36.000.000

Bà Đỗ Thị Giang 36.000.000

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không có

3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: (Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên.

3.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: (Nêu rõ những nội dung chưa thực hiện được theo quy định pháp luật về quản trị công ty. Nguyên nhân, giải pháp và kế hoạch khắc phục/kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần 22 tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bầy báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán.

(Chi tiết báo cáo tài chính đã được công bố tại Website của Công ty)

ĐẠI DIỆN CÔNG TY

CÔNG TY CỔ PHẦN 22

CHỦ TỊCH HĐQT

Tạ Cao Phong